

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2019/HC-PT
Ngày: 06 - 5 - 2019
V/v khiếu kiện Quyết định hành
chính về việc cưỡng chế thu hồi đất
và giải quyết khiếu nại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sáng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng
Ông Đặng Quốc Khởi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 422/2018/TLPT-HC ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc khiếu kiện quyết định hành chính về việc cưỡng chế thu hồi đất và giải quyết khiếu nại

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 12/2018/HC-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 477/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1971; địa chỉ: số 1045/48, Đại lộ B D, tổ 76, khu 9, phường H A, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Minh Tấn, là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phạm Minh Tấn; địa chỉ: số 31 N T M K, Phường 1, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: số 01 đường Q T, phường P C, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Trọng Â - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M, là người đại diện theo ủy quyền

của người bị kiện (theo văn bản ủy quyền ngày 27/3/2018) (ngày 08/4/2019 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Đặng Hoài Vũ, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt); Luật sư Phạm Minh Tấn, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Ngọc Minh V, sinh năm 1964; vắng mặt.

Địa chỉ: số 1045/48, Đại lộ B D, tổ 76, khu 9, phường H A, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương.

2/ Bà Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm 1966; vắng mặt.

3/ Bà Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm 1968; vắng mặt.

4/ Bà Nguyễn Ngọc Minh P, sinh năm 1973; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: số 989, Đại lộ B D, tổ 73, khu phố 9, phường H A, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Ngọc Minh V, bà Nguyễn Ngọc Minh T, bà Nguyễn Ngọc Minh T, bà Nguyễn Ngọc Minh P: Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 1045/48, Đại lộ B D, tổ 76, khu 9, phường H A, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương;

- Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc M trình bày:*

Mẹ của ông M là bà Nguyễn Thị Nh sử dụng các phần đất có diện tích: 4.260m² đất lúa thuộc thửa đất 1581, 1582, tờ bản đồ số 04 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 376/ĐSQSDĐ/ĐH ngày 19/6/1998 do Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) T D M cấp; 249,9m² đất và 567,1m² đất nông nghiệp thuộc thửa 369, tờ bản đồ số 27 theo hồ sơ địa chính có xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường Đ H ngày 04/12/2013.

Các phần đất trên nằm trong giải tỏa thực hiện dự án “Khu quy hoạch xây dựng bệnh viện và một số công trình Nhà nước” và bị thu hồi bởi các Quyết định: Số 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Nh tại phường Định Hòa, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương; Số 2333/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Nh tại phường Đ H, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương; Số 2978/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc điều chỉnh Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013; Số 2979/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc điều chỉnh Quyết định số 2333/QĐ- UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thị xã T D M

Tại Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 đã phê duyệt kinh phí bồi thường hỗ trợ với tổng số tiền: 3.078.917.400 đồng.

Ngày 15/6/2017, Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định số 3974/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thực hiện thu hồi đất. Ông M đã có đơn khiếu nại đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất. Khiếu nại đã được Chủ tịch UBND thành phố T D M giải quyết tại Quyết định số 7639/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc M với nội dung: Bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc M.

Các quyết định trên của người bị kiện là chưa đúng pháp luật, kinh phí bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền: 3.078.917.400 đồng là quá thấp không đủ cho gia đình ông M tạo lập phần đất khác có giá trị tương đương để sản xuất, sinh sống, xâm phạm quyền lợi hợp pháp của gia đình ông M.

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vấn đề sau:

- Hủy Quyết định số 3974/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc cưỡng chế thực hiện các quyết định: Số 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013, số 2333/QĐ-UBND ngày 24/6/2014, số 2978/QĐ-UBND 03/4/2017, số 2979/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M.

- Hủy Quyết định số 7639/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc M.

- Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất với tổng diện tích là 5.077 m² theo quy định của Luật đất đai năm 2013 theo giá hiện hành.

** Tại bản giải trình của ông Nguyễn Trọng Á là người đại diện hợp pháp của người bị kiện trình bày:*

Quyết định số 3974/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013, Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 24/6/2014, Quyết định số 2978/QĐ-UBND 03/4/2017, Quyết định số 2979/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M và Quyết định số 7639/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc M là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc Minh V, bà Nguyễn Ngọc Minh T, bà Nguyễn Ngọc Minh Tâ, bà Nguyễn Ngọc Minh P thống nhất ý kiến với người khởi kiện là ông Nguyễn Ngọc M.*

** Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 12/2018/HC-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, quyết định:*

Căn cứ vào Điều 30, Điều 32, khoản 2 Điều 79, Điều 116, điểm đ khoản 1 Điều 123, Điều 134, điểm h Điều 143, khoản 1 Điều 158, khoản 1 Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 66, điểm a khoản 3 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Điều 18, Điều 40 của Luật Khiếu nại; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 3974/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc cưỡng chế thực hiện các quyết định: Số 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Nh tại phường Đ H, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương; Số 2333/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Nh tại phường Đ H, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương; Số 2978/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc điều chỉnh Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013; Số 2979/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc điều chỉnh Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của Ủy ban nhân dân thị xã T D M và yêu cầu hủy Quyết định số 7639/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc M.

Đình chỉ yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T D M bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất với tổng diện tích là 5.077 m² theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và theo giá hiện hành.

Ngoài ra, bản án hành chính sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Người kháng cáo giữ yêu cầu kháng cáo sửa án sơ thẩm, hủy các quyết định hành chính theo đơn khởi kiện.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người khởi kiện đề nghị:

Đề nghị xem xét lại diện tích đất bồi thường và giá bồi thường năm 2014 (2.180.000 đồng/m²).

Việc xem xét giá bồi thường cho gia đình ông M có đúng hay không nên đưa UBND tỉnh Bình Dương vào tham gia tổ tụng mới đảm bảo quyền lợi cho người khởi kiện; đề nghị sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày:

Việc áp giá bồi thường năm 2014 là không phù hợp, việc đưa UBND tỉnh vào tham gia tố tụng là không cần thiết vì tại hồ sơ vụ án đã có các tài liệu liên quan. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M là có căn cứ, đề nghị bác kháng cáo, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo đơn khởi kiện và tài liệu bổ sung, người khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính liên quan đến việc thu hồi diện tích 5.077m² đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên bà Nguyễn Thị Nh (4.827m²), trong đó có phần đất sử dụng làm lối đi chung là 249,9m². Lý do yêu cầu hủy các quyết định hành chính là do việc bồi thường theo giá 3.078.917.400 đồng là quá thấp. Tòa án cấp sơ thẩm hủy các quyết định hành chính (Quyết định 3974/QĐ-UBND ngày 15/6/2017, Quyết định 3881/QĐ-UBND ngày 10/10/2013, Quyết định 2333/QĐ-UBND ngày 24/6/2014, Quyết định 2978/QĐ-UBND ngày 03/4/2017, Quyết định 2979/QĐ-UBND ngày 03/4/2017, Quyết định 7639/QĐ-UBND ngày 29/12/2017) và đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất với tổng diện tích 5.077m² theo Luật Đất đai năm 2013 và theo giá hiện hành. Người khởi kiện kháng cáo như nội dung trình bày trên.

[2] Theo yêu cầu của người khởi kiện, do không đồng ý với giá bồi thường, hỗ trợ mà UBND thành phố T D M ban hành hai quyết định hành chính về áp giá bồi thường, hỗ trợ đối với việc thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Nh; tổng số tiền là 3.078.917.400 đồng (Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 với số tiền là 2.712.003.700 đồng, Quyết định 3507/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 với số tiền là 366.913.700 đồng).

[3] Để xác định yêu cầu của người khởi kiện (ông Nguyễn Ngọc M đại diện những người thừa kế của bà Nguyễn Thị Nh) đối với các quyết định hành chính khác do không đồng ý với giá bồi thường tại hai quyết định hành chính: Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 19/11/2013, Quyết định 3507/QĐ-UBND ngày 08/9/2014, Tòa án phải xem xét thu thập hai quyết định về áp giá bồi thường cùng các quyết định hành chính có liên quan khác. Người khởi kiện không nêu tên 2 quyết định về phê duyệt giá bồi thường, hỗ trợ, Tòa án không xác định yêu cầu chính của người khởi kiện nên không thu thập 02 quyết định về bồi thường, hỗ trợ (trong hồ sơ vụ án chỉ có bản phô tô) theo đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính, theo đó, mới có căn cứ xem xét tính hợp pháp của quyết định hành chính tại thời điểm áp giá bồi thường, hỗ trợ theo pháp luật về đất đai.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định việc người khởi kiện yêu cầu bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất với tổng diện tích 5.077m² đất theo Luật Đất đai năm 2013 và theo giá hiện hành không thuộc thẩm quyền của Tòa án theo điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; điểm d khoản 1 Điều 123; điểm h Điều 143 Luật Tố tụng hành chính dẫn đến Tòa án cấp sơ thẩm quyết định “Đình chỉ yêu cầu buộc Chủ tịch UBND thành phố T D M bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất

với tổng diện tích 5.077m² theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và theo giá hiện hành” là không đúng với yêu cầu khởi kiện, tài liệu thu thập chưa đầy đủ; vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử sơ thẩm lại theo thủ tục chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc M;

Hủy toàn bộ Bản án số 12/2018/HC-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã xét xử vụ án hành chính về việc Khiếu kiện quyết định hành chính về việc cưỡng chế thu hồi đất và giải quyết khiếu nại giữa người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc M kiện người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố T D M và những người có liên quan khác;

Chuyển hồ sơ vụ án nêu trên cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lại theo thủ tục chung.

Hoàn lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Ngọc M theo phiếu thu 0026768 ngày 03/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, 11bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Sáng